

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ

+ Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST - HS ngày 13/3/2024 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** **Nguyễn Đức T** (tên gọi khác: Bin), sinh năm: 1985, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 27/25A Yersin, Phường I, Thành phố ĐL, tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Nguyễn Tấn Ph, sinh năm: 1959 (đã chết) và bà: Lê Thị Lê Thủy, sinh năm: 1963; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1990 (đã ly hôn); con: Không; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân Thân:*

+ Tại Bản án số 45/HSST ngày 26/4/2004 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, Tỉnh LĐ xử phạt Nguyễn Đức T 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp T sản*”; đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 37/HSPT ngày 25/5/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xử phạt Nguyễn Đức T 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp T sản*”; đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 147/HSST ngày 13/11/2007 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt Nguyễn Đức T 24 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”; đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 111/HSST ngày 22/9/2010 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt Nguyễn Đức T 06 năm tù về tội “*Cướp giật T sản*”; đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 25/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh LĐ.

2. *Họ và tên: Nguyễn Tú Kh* (tên gọi khác: Tô), sinh năm: 1979, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 20/35A Cô Bắc, Phường C, Quận PN, thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Con ông: Nguyễn Chi C, sinh năm: 1954 (đã chết) và bà: Công Huyền Tôn Nữ Thị Tr, sinh năm: 1954; Chồng: Không; có 04 con, lớn nhất sinh năm: 2004, nhỏ nhất sinh năm: 2015; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân thân:*

+ Ngày 15/9/1993, Nguyễn Tú Kh bị Công an Quận PN, thành phố Hồ Chí Minh lập danh chỉ bản về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 03/5/1994, Nguyễn Tú Kh bị Công an Quận PN, thành phố Hồ Chí Minh lập danh chỉ bản về hành vi Cưỡng bức lao động.

+ Tại Bản án số 93/HSST ngày 18/8/2000 của Tòa án nhân dân thành phố Quận PN, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Tú Kh 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 88/HSST ngày 20/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt Nguyễn Tú Kh 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 25/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh LĐ.

- *Người chứng kiến:* Bà Trần Thị L, sinh năm: 1953. Địa chỉ: Số 1/1 Yersin, Phường I, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Các bị cáo có mặt; người chứng kiến có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh là đối tượng sử dụng ma túy đá và sống chung với nhau như vợ chồng tại 27/25A Yersin, Phường I, Thành phố ĐL, tỉnh LĐ. Ngày 23/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Kh và T thống nhất lấy 500.000 đồng tiền chung để mua ma túy về chia nhau sử dụng. T đến khu vực ngã tư Phan Chu Trinh, Phường 9, thành phố ĐL, LĐ gặp một đối tượng tên Tiên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy đá rồi đem về chia cho Kh, cả hai dùng hai nỏ thủy tinh riêng để sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bạn của Kh ở Hà Nội tên Q giới thiệu một người ngoài xã hội nhờ T và Kh mua giúp 02 lạng ma túy đá và hứa trả tiền công. T, Kh đồng ý và liên lạc với người có tên “ Cá Heo” ở TP Hồ Chí Minh để hỏi mua ma túy. T, Kh, Cá Heo và bạn của Q thống nhất giá 02 lạng (200g) ma túy đá là 37.000.000 đồng/01lạng; tổng số tiền là 74.000.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 00’ ngày 24/6/2023 T, Kh đến thành phố Hồ Chí Minh và hẹn gặp Cá Heo nhưng chưa được, nên bạn của Q đi về trước và không mua ma túy nữa. Sau đó, T và Kh liên lạc được với Cá Heo mua 02 hộp 10 ma túy đá với giá 10.000.000đ để đem về thành phố ĐL sử dụng, T trả trước 2.000.000đ, còn nợ lại 8.000.000đ. Cá Heo đồng ý và hẹn ra quán cà phê gần công viên Đề Thám, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch, sau đó có một người thanh niên lạ mặt đến giao cho T 01 bao

thuốc lá bên trong có 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 13cm x 05cm, chứa ma túy đá với số lượng như đã thỏa thuận, nhận được ma túy thì T cất gói ma túy vào túi quần jean bên phải phía trước đang mặc, còn vỏ bao thuốc thì T vứt đi. T và Kh đón xe khách Phong Phú về thành phố ĐL, đến khoảng 5h00 ngày 25/6/2023, T, Kh xuống xe và đi bộ về nhà, khi đến trước số nhà 32 đường Yersin, Phường I, thành phố ĐL, LD, thấy có nhiều người đi về hướng của T và Kh, nghi là Công an nên T dùng tay phải lấy túi ma túy đá ném ra ngoài đường, phía sau lưng, cách vị trí T đang đứng khoảng 15m, thì bị Cơ quan Công an không chế, bắt giữ. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an Ph hiện hai ống thủy tinh (nỏ sử dụng ma túy) có bám dính chất màu nâu, bên ngoài 02 ống được quấn bằng giấy dạng giấy vệ sinh màu trắng và một bình thủy tinh gắn ống thủy tinh trong balo màu đỏ đựng quần áo của T. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và Kh, khám nghiệm hiện trường, thu giữ và niêm phong nỏ thủy tinh, gói ma túy đá và một phần ma túy đá bị rơi vãi trên mặt đường từ túi ma túy đá mà T ném ra. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Kh tại 27/25A Yersin, Phường I, thành phố ĐL, Ph hiện thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 ống nhựa màu trắng được cắt nhọn 01 đầu; 01 kéo kim loại; 01 hộp giấy có nắp đậy màu xanh đen bên trong chứa nhiều túi zip nylon kích thước khác nhau và 02 ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn một đầu. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức T, Nguyễn Tú Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

** Tang vật thu giữ:*

+ Thu giữ tại hiện trường:

- 01 (một) túi nilon trong trạng thái gấp kích thước 13.3cm x 2,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- Trên mặt đường có rải rác chất dạng tinh thể màu trắng trên vùng có kích thước 6.5cm x 2.4cm.

+ Thu giữ của Nguyễn Đức T:

- 02 (hai) ống thủy tinh bên trong đều có bám dính chất màu nâu nghi là ma túy, cả 02 ống thủy tinh đều được quấn bằng giấy dạng giấy vệ sinh màu trắng.

- 01 (một) bình thủy tinh có gắn một ống thủy tinh và một ống hút bằng nhựa.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có gắn thẻ sim số 093673858.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO màu đen, có gắn thẻ sim số 091983818.

- 258.000đ (Hai trăm năm mươi tám ngàn đồng)

- 01 (một) căn cước công dân số mang tên Nguyễn Đức T.

+ Thu giữ của Nguyễn Tú Kh:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có gắn thẻ sim số 096958280 và thẻ sim số 0374734524.

- 01 (một) hộp quẹt bên trên có dòng chữ “JOBON”

- 105.000đ (một trăm lẻ năm ngàn đồng)

+ *Thu giữ khi khám xét:*

- 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen có dòng chữ “ Pocket Scale” và 01 (một) ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn 01 đầu.

- 01 (một) kéo kim loại

- 01 (một) hộp giấy có nắp đậy màu xanh đen, bên trong có dòng chữ “OPPO A17K” kích thước khoảng 18cm x 10cm, bên trong hộp giấy chứa nhiều túi Zip nylon kích thước khác nhau và 02 (hai) ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn một đầu.

Tại bản Kết luận số 718/KL-KTHS ngày 29/6/2023 của Phòng PC09 - Công an tỉnh LD kết luận:

+ Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 15,0499g (*một năm phẩy không bốn chín chín gam*) loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể (M2) bấm dính trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0966g (*không phẩy không chín sáu sáu gam*) loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể (M3) bấm dính trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1824g (*không phẩy một tám hai bốn gam*) loại Methamphetamine

Tại bản Kết luận số 4333/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 3,58g (*ba phẩy tám gam*), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT; 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 01/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố DL truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh khai nhận, bản thân các bị cáo có sử dụng ma túy nên có mua ma túy mục đích để sử dụng. Khoảng 5h00 ngày 25/6/2023, sau khi T và Kh mang ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh về DL để sử dụng, khi xuống xe đi bộ về nhà, đến trước số nhà 32 đường Yersin, Phường I, Thành phố DL, Tỉnh LD, thấy có nhiều người đi về hướng của T và Kh, nghi là Công an nên T dùng tay phải lấy túi ma túy đá ném ra ngoài đường, phía sau lưng của T thì bị Cơ quan Công an khống chế, bắt giữ T và Kh cùng tang vật như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh mỗi bị cáo từ 08 (*tám*) đến 09 (*chín*) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ tang vật là gói ma túy đã qua giám định; tịch thu tiêu huỷ 01(một) bình thủy tinh có gắn một ống thủy tinh và một ống hút bằng nhựa và 01 (một) hộp quẹt bên trên có dòng chữ “JOBON”. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO màu đen, có gắn thẻ sim số 091983818 của bị cáo T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có gắn thẻ sim số 096958280 và thẻ sim số 0374734524 của bị cáo Khánh. Trả cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có gắn thẻ sim số 093673858; 01(một) căn cước công dân số mang tên Nguyễn Đức T và số tiền 258.000đ (hai trăm năm mươi tám ngàn đồng). Trả cho bị cáo Kh số tiền 105.000đ (một trăm lẻ năm ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh:* Ngày 24/6/2023, T và Kh đến thành phố Hồ Chí Minh liên lạc với một người có tên “Cá Heo” (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 hộp 10 ma túy đá với giá 10.000.000đ để đem về thành phố ĐL sử dụng. Sau khi nhận được ma túy thì T cất gói ma túy vào túi quần jean bên phải phía trước đang mặc, rồi cùng Kh đón xe khách về thành phố ĐL. Đến khoảng 5h00 ngày 25/6/2023, T và Kh xuống xe đi bộ về nhà, khi đến trước số nhà 32 đường Yersin, Phường I, Thành phố ĐL, T thấy có nhiều người đi về hướng của T và Kh, nghi là Công an nên T dùng tay phải lấy túi ma túy đá ném ra ngoài đường, phía sau lưng, cách vị trí T đang đứng khoảng 15m, thì bị Cơ quan Công an không chế, bắt giữ. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an Ph hiện hai ống thủy tinh (nổ sử dụng ma túy) có bám dính chất màu nâu, bên ngoài 02 ống được quấn bằng giấy dạng giấy vệ sinh màu trắng và một bình thủy tinh gắn ống thủy tinh trong balo màu đỏ đựng quần áo của T. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và Kh, khám nghiệm hiện trường, thu giữ và niêm phong nổ thủy tinh, gói ma túy đá và một phần ma túy đá bị rơi vãi trên mặt đường từ túi ma túy đá mà T ném ra. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Kh tại 27/25A Yersin, Phường I, Thành phố ĐL, Ph hiện thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 ống nhựa màu trắng được cắt nhọn 01 đầu; 01 kéo kim loại; 01 hộp giấy có nắp đậy màu xanh đen bên trong chứa nhiều túi zip nylon kích thước khác nhau và 02 ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn một đầu. T và Kh đều khai nhận toàn bộ số ma túy bị Ph hiện bắt giữ là của T và Kh mua từ thành phố Hồ Chí Minh về mục đích cất giữ để sử dụng dần.

Tại bản Kết luận số 718/KL-KTHS ngày 29/6/2023 của Phòng PC09 - Công an tỉnh LD và Kết luận số 4333/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh tàng trữ trái phép là 18,9089g (*mười tám phẩy chín không tám chín gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đều là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo Kh đã nhiều lần bị kết án về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên càng biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với T liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 01/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố DL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy, Nguyễn Đức T là người trực tiếp giao dịch và trả tiền mua ma túy; cất giữ ma túy trong người thực hiện với vai trò chủ động. Còn Nguyễn Tú Kh là người cùng bàn bạc thống nhất và đồng ý cùng dùng số tiền xài chung của cả hai để mua ma túy về cùng sử dụng. Tính chất, vai trò tham gia thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo như nhau, tuy nhiên bị cáo T là người trực tiếp, chủ động giao dịch nhận ma túy và cất giữ trong người cho đến lúc bị Ph hiện nên phải có mức án cao hơn bị cáo Kh mới phù hợp.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[6] Trong vụ án này có đối tượng tên Tiến là người bán cho Nguyễn Đức T 500.000 đồng ma túy, hiện không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL chưa có cơ sở để xác minh, truy xét.

[7] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL thu thập được 02 số điện thoại của đối tượng Cá Heo là 0396.383.831 và 0935.135.393. Qua xác minh, xác định chủ T khoản của số thuê bao 0396.383.831 là Dương Văn Thao, sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú: Thôn Phố Hòa, xã Gia Phố, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình điều tra và xác minh người tên Thao không có mặt tại địa phương. Đối với chủ T khoản của số thuê bao 0935.135.393 là Lê Thị Hòa, sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú: 14/6/7 Nguyễn Thị Nghĩ, Phường Bến Thành, Quận

1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hòa khai nhận trước đây có sử dụng và đứng tên chính chủ số điện thoại nói trên, tuy nhiên bà Hòa đã vứt bỏ số điện thoại này từ năm 2020 và chưa hủy đăng ký chính chủ. Đến nay, không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng có tên Cá Heo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 (một) túi nilon trong trạng thái gấp kích thước 13.3cm x 2,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 (hai) ống thủy tinh bên trong đều có bám dính chất màu nâu, qua giám định đều xác định là chất ma túy, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ 01 (một) bình thủy tinh có gắn một ống thủy tinh và một ống hút bằng nhựa; 01 (một) hộp quẹt bên trên có dòng chữ “JOBON”; 01 (một) kéo kim loại; 01 (một) ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn 01 đầu và 01 (một) hộp giấy có nắp đậy màu xanh đen, bên trong có dòng chữ “OPPO A17K” kích thước khoảng 18cm x 10cm, bên trong hộp giấy chứa nhiều túi Zip nilon kích thước khác nhau và 02 (hai) ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn một đầu. Xét thấy, tất cả đều là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO màu đen, có gắn thẻ sim số 091983818 của bị cáo T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có gắn thẻ sim số 096958280 và thẻ sim số 0374734524 thu giữ của của bị cáo Kh dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy và 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen có dòng chữ “Pocket Scale”, là phương tiện, dụng cụ để mua bán ma túy nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước.

Riêng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có gắn thẻ sim số 093673858; số tiền 258.000đ (hai trăm năm mươi tám ngàn đồng) và 01 (một) căn cước công dân của Nguyễn Đức T; số tiền 105.000đ (một trăm lẻ năm ngàn đồng), xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[9] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 và 58 của Bộ luật hình sự;

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 25/6/2023.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tú Kh 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 25/6/2023.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 02 (hai) phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung” “Nguyễn Văn Chiến” “Đoàn Văn Dương”, “Nguyễn Tiến Đạt” và hình dấu tròn

màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh LD. Bên ngoài ghi: 718/2023-PC09, hoàn mẫu: M1: 14,2774g, M2: 0,949g; bao gói gồm: Bao gói vật chứng trước giám định, 02 ống thủy tinh được uốn cong, một đầu có dạng bầu tròn hở.

- 01(một) bình thủy tinh có gắn một ống thủy tinh và một ống hút bằng nhựa (được niêm phong vào phong bì có ký hiệu 02).

- 01 (một) hộp giấy có nắp đáy màu xanh đen, bên trong có dòng chữ “OPPO A17K” kích thước khoảng 18cm x 10cm, bên trong hộp giấy chứa nhiều túi Zip nylon kích thước khác nhau và 02 (hai) ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn một đầu; 01 (một) kéo kim loại (được niêm phong vào phong bì có ký hiệu 07).

- 01(một) ống nhựa màu trắng trong được cắt nhọn 01 đầu (được niêm phong vào phong bì có ký hiệu 06)

- 01 (một) hộp quẹt bên trên có dòng chữ “JOBON” (đã được niêm phong).

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO màu đen, có gắn thẻ sim số 091983818 (đã được niêm phong);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có gắn thẻ sim số 096958280 và thẻ sim số 0374734524 của bị cáo Kh (đã được niêm phong)

- 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen có dòng chữ “ Pocket Scale” (được niêm phong vào phong bì có ký hiệu 06).

2.3. Trả lại các T sản gồm:

- Trả cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có gắn thẻ sim số 093673858 (đã được niêm phong); 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T và số tiền 258.000đ (hai trăm năm mươi tám ngàn đồng) (đã được niêm phong cùng một số tang vật khác).

- Trả cho bị cáo Kh số tiền 105.000đ (một trăm lẻ năm ngàn đồng) (đã được niêm phong cùng một số tang vật khác);

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 01/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố DL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Nguyễn Đức T và Nguyễn Tú Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;
- Công an tp. DL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. DL;
- Chi cục THADS tp. DL;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Huyền

- Các bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

